

Bản án số: 21/2020/HNGĐ- ST

Ngày: 28/7/2020

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên

Bà Nguyễn Thị Như Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16/7/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Hồng Thái Th**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ *, khu *, phường Y, TP U, tỉnh Quảng Ninh

2. *Bị đơn:* Anh **Vũ Việt C**, sinh năm 1991

3. *Người làm chứng:* Ông **Vũ Quang Nh**, sinh năm 1960

Đều ở địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn K, huyện X, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, chị Phạm Hồng Thái Th trình bày: Chị và anh Vũ Việt C tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N (nay là thị trấn K), huyện Kiến Xương vào ngày

18/01/2017. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được khoảng 01 năm phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, anh C ham chơi, không chịu khó lao động. Tháng 7/2018 chị làm đơn xin ly hôn, anh C xin lỗi, hứa sửa chữa nên chị đã rút đơn về chung sống, tuy nhiên khi về chung sống anh C không thay đổi, từ tháng 6/2019 chị và anh C đã sống ly thân, không còn liên lạc với nhau. Nay xác định tình cảm không còn, chung sống không có hạnh phúc, không trở về đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh C không có con chung.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng anh C cố tình không đến làm việc theo giấy báo.

Người làm chứng ông Vũ Quang Nh (là bố đẻ anh Vũ Vệt C) trình bày: Sau khi kết hôn anh C và chị Th chung sống được một năm thì chị Th làm đơn xin ly hôn, gia đình động viên nên rút đơn về. Chung sống được một thời gian ngắn lại phát sinh mâu thuẫn, chị Th bỏ đi không liên lạc với anh C và gia đình, khi anh C bị tai nạn gia đình có thông báo nhưng chị Th cũng không về chăm sóc hoặc hỏi thăm. Ông thấy giữa anh, chị không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh C và chị Th không có con chung; về tài sản và nợ chung: không có. Anh C đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và giấy báo của Tòa án nhưng không đến làm việc, quan điểm nhất trí ly hôn.

Kết quả xác minh tại UBND thị trấn K, huyện X về thời gian kết hôn, thời điểm và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn như chị Th và ông Nh khai. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương phát biểu quan điểm:

Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70,71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị xử cho chị Th được ly hôn anh C; về con chung không có; về tài sản và nợ chung không giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng:*

[1] Chị Phạm Hồng Thái Th khởi kiện xin ly hôn anh Vũ Việt C có nơi cư trú tại thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn chị Phạm Hồng Thái Th có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Vũ Việt C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Về nội dung vụ án:*

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh C tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N (nay là thị trấn K), huyện Kiến Xương là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh C ham chơi, không quan tâm đến chị Th. Mặc dù chị Th đã từng rút đơn xin ly hôn quay trở về chung sống với anh C nhưng mâu thuẫn không được khắc phục. Anh C biết việc Tòa án đang giải quyết yêu cầu ly hôn của chị Th song bỏ mặc, không quan tâm đến hạnh phúc của mình. HĐXX thấy mâu thuẫn giữa anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th, quan điểm của Kiểm sát viên, xử cho chị được ly hôn anh C là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Chị Th và anh C không có con chung.

[6] Về tài sản và nợ chung: Chị Th khai không có, Tòa án không ghi được ý kiến của anh C nên không giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Chị Phạm Hồng Thái Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.
- Áp dụng khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Hồng Thái Th được ly hôn anh Vũ Việt C.

2. Về con chung: Chị Th và anh C không có con chung.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Phạm Hồng Thái Th phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng chị Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001597 ngày 22/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn K;
- Lưu: hồ sơ, vp.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ